TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2024/QĐST-DS	*Thanh Bình, ngày 30 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Tâm.

2. Ông Trần Quang Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị L: Bà Trịnh Thanh T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 07/6/2024).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị T1 thống nhất tự nguyện chịu trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền vay gốc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), tiền lãi là 173.205.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm lẻ năm nghìn

đồng), tổng cộng nợ gốc và lãi là 373.205.000 đồng (Ba trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm lẻ năm nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về tiền án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Nguyễn Thị T1 thống nhất tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.660.000 đồng (Mười tám triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng), nhưng bà Nguyễn Thị T1 có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm, lý do bà Nguyễn Thị T1 đã trên 60 tuổi. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 và khoản 3 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị T1 đối với số tiền bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu là 18.660.000 đồng (Mười tám triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.464.000 đồng (Mười bốn triệu, bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006652 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Thùy Trang